

**TOÀ ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC 2 - QUÂN KHU 3**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 21-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 2 - QUÂN KHU 3**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 3/ Vũ Tuấn Hai

Các Hội thẩm quân nhân:

1// Mai Văn Tuệ.

1// Nguyễn Duy Tân.

- Thư ký phiên tòa: 2/ Bùi Đức Tùng, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực 2 - Quân khu 3.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 32 tham gia phiên tòa: 3/ Nguyễn Thị Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại Trại tạm giam Quân khu 3, Tòa án quân sự Khu vực 2 - Quân khu 3 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST- HS ngày 19 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Hữu S, tên gọi khác: Vũ Ngọc S, Vũ Hữu X, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1966 tại xã NX, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Phố V, phường T, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình (năm 2009 cắt khẩu chuyển về xã NX, huyện HL, tỉnh Ninh Bình nhưng chưa làm thủ tục nhập khẩu); chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã NX, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu M (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Trần Thị L (đã ly hôn năm 2006) và 02 con đều đã trưởng thành; tiền án: Ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử và tuyên phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích; tiền sự: Ngày 16/6/2012 bị Công an phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 500.000 đồng và ngày 10/6/2014 bị Công an phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành các quyết định xử phạt trên. Nhân thân: Ngày 29/07/1991 bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình xét xử và tuyên phạt 04 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân”; ngày 10/04/1993 bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình xét xử và tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; ngày 09/09/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử và tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày

08/7/2003 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng; ngày 08/02/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình xét xử và tuyên phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Các vi phạm trên đã được xóa và coi như chưa vi phạm; bị bắt để tạm giam từ ngày 13/8/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Quân khu 3; Có mặt.

- Bị hại:

Anh Trịnh Văn B, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1985; cấp bậc, chức vụ, đơn vị: 2/ (QNCN), nhân viên doanh trại, T48, S390, QĐ1; nơi cư trú: T48, S390, QĐ1; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/8/2018, Vũ Hữu S điều khiển xe mô tô BKS: 35B1-519.29 từ nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L ở thôn N, xã NX, huyện HL, tỉnh Ninh Bình ra thành phố NB, tỉnh Ninh Bình chơi. Khoảng 05 giờ cùng ngày, khi đến địa phận phường P, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình, S gửi xe ở ngoài và đi bộ vào Bệnh viện Q5, Cục H, QK3 đi vệ sinh. Khi đi qua Khoa cấp cứu ban đầu, S thấy mọi người đang ngủ, trong đó có quân nhân Trịnh Văn B đi chăm sóc bố ốm để điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 Pro ở trên giường trị giá 4.750.000 đồng, S nảy sinh ý định lấy trộm nên đã đi đến giường anh B đang ngủ lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần đi ra khỏi Bệnh viện.

Tại Biên bản sao trích dữ liệu camera tại Khoa cấp cứu ban đầu Bệnh viện Q5 do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình lập hồi 07 giờ 30 phút ngày 07/8/2018 có nội dung: Khoảng 04 giờ 59 phút 09 giây đến 05 giờ 00 phút 45 giây ngày 07/8/2018 ghi nhận lại hình ảnh 01 người đàn ông mặc áo phông cộc tay có cổ, áo màu trắng, cổ áo màu đen, mặc quần ngắn màu xanh dương, tay trái đeo 01 chiếc đồng hồ, đi dép quai hậu đi từ bên ngoài Khoa cấp cứu ban đầu - Bệnh viện Q5 vào bên trong phòng. Người đàn ông này quan sát xung quanh, sau đó tiến tới bên cạnh chiếc giường bệnh sát cửa ra vào Khoa cấp cứu ban đầu. Lúc này trên giường có 01 người đàn ông đang nằm ngủ ở tư thế nghiêng người, lưng quay về phía tường bên cửa ra vào. Người đàn ông được miêu tả như trên đã dùng tay phải với lấy 01 chiếc điện thoại di động đặt ở trên giường phía sau lưng người đàn ông đang nằm ngủ bỏ vào túi quần trước bên phải và đi ra khỏi Khoa cấp cứu ban đầu - Bệnh viện Q5.

Tại Kết luận giám định số 722/PC54- KL ngày 13/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không có dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tập tin video “video ngày 7 thang 8.mp4” gửi giám định. Hình ảnh người trong tập tin video gửi giám định và hình ảnh người trong mẫu gửi so sánh (ảnh Vũ Hữu S) là giống nhau.

Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐ ngày 08/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình kết luận:

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 Pro do Vũ Hữu S trộm cắp tại Khoa cấp cứu ban đầu Bệnh viện Q5, QK3 có giá trị 4.750.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSKV32 ngày 18 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 32 truy tố Vũ Hữu S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Hữu S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích hành vi phạm tội của vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Hữu S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Vũ Hữu S từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (13/8/2018). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị hại anh Trịnh Văn B không yêu cầu bị cáo Vũ Hữu S phải bồi thường gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 Pro của anh B đã được thu hồi, Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 4 - Quân khu 3 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu (theo Biên bản trả lại tài sản ngày 05/10/2018) nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 02 sim gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 Pro của anh B bị cáo đã vứt đi, quá trình điều tra Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 4 - Quân khu 3 đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy 02 sim trên, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 01 áo phong cộc tay sáng màu, 01 quần lửng dạng vải bò màu xanh, 01 đôi dép quai hậu và 01 đồng hồ đeo tay của bị cáo Vũ Hữu S không phải là vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại các tài sản trên cho bị cáo Vũ Hữu S theo điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Hữu S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo S đồng ý với các nội dung luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về sai phạm của mình đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt sớm được về với gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Hữu S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định: Vào khoảng 05 giờ ngày 07/8/2018, Vũ Hữu S đi bộ vào Khoa cấp cứu ban đầu Bệnh viện Q5, Cục H, QK3 thuộc địa phận phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 Pro của anh Trịnh Văn B trị giá 4.750.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Lời luận tội và kết luận của Kiểm sát viên về các nội dung cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ.

[3] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn tại địa phương. Vì vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo chưa chấp hành các quyết định xử phạt trên. Ngoài ra bị cáo đã năm lần phạm tội và một lần bị đưa vào cơ sở giáo dục; trong đó bốn lần phạm tội và một lần bị đưa vào cơ sở giáo dục đã được xóa và coi như chưa vi phạm nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án mà bị cáo đã gây ra, cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo năm 2015 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử và tuyên phạt 30

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về dân sự: Bị hại anh Trịnh Văn B không yêu cầu bị cáo Vũ Hữu S phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 Pro của anh B đã được thu hồi, Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 4- Quân khu 3 đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu (theo Biên bản trả lại tài sản ngày 05/10/2018) nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 02 sim gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 Pro của anh B bị cáo đã vứt đi, quá trình điều tra Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 4 - Quân khu 3 đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy 02 sim trên, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 áo phong cộc tay sáng màu, 01 quần lửng dạng vải bò màu xanh, 01 đôi dép quai hậu và 01 đồng hồ đeo tay của bị cáo Vũ Hữu S không phải là vật chứng của vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử trả lại các tài sản trên cho bị cáo Vũ Hữu S theo điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Hữu S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hữu S, tên gọi khác: Vũ Ngọc S, Vũ Hữu X phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hữu S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (13/8/2018).

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Vũ Hữu S 01 áo phong, 01 quần lửng, 01 đôi dép quai hậu và 01 đồng hồ đeo tay. (Đặc điểm các tài sản theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 08/8/2018).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Vũ Hữu S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/11/2018) đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 3./.

Nơi nhận:

- Tòa án quân sự Trung ương;
- Viện kiểm sát quân sự Quân khu 3;
- Viện kiểm sát quân sự Khu vực 32;
- Cơ quan ĐTHSKV4- QK3;
- Phòng Thi hành án Quân khu 3;
- Trại tạm giam Quân khu 3;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Quân khu 3;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tiểu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

3/ Vũ Tuấn Hai